

Số: /KH-CAX-CSKV

Hiệp Hòa, ngày 16 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia của Công an xã giai đoạn 2026 -2030, tầm nhìn đến 2035

Thực hiện Kế hoạch số 4887/KH-CAT-QLHC ngày 10/7/2026 của Công an tỉnh về việc triển khai, thực hiện Chương trình Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia của Công an tỉnh giai đoạn 2026 -2030, tầm nhìn đến 2035; Công an xã Hiệp Hòa xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Bám sát các văn bản chỉ đạo của Công an tỉnh, UBND xã, tiếp tục kế thừa, phát huy hiệu quả các kết quả tích cực từ Đề án 06 giai đoạn 2022 - 2025; đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế; đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã, gắn với đẩy mạnh ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước, định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; cải cách hành chính.

- Phát huy cao quyết tâm chính trị, trách nhiệm gương mẫu, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của Công an xã, các tổ chức chính trị - xã hội; tham gia tích cực của tổ chức, doanh nghiệp và người dân để tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Công an tỉnh và UBND xã.

2. Yêu cầu

- Triển khai thống nhất, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện cụ thể, tổ chức phân công trách nhiệm rõ ràng; đồng thời thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, gắn với cơ chế kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, đôn đốc hiệu quả tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Bám sát định hướng của Công an tỉnh, UBND xã, các Chiến lược phát triển kinh tế số, Chiến lược dữ liệu quốc gia, Chiến lược an ninh mạng và các văn bản chỉ đạo, chương trình, đề án khác liên quan, vận hành Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030 theo nguyên tắc “5-3-3-2-1” (**5 trụ cột trọng tâm**: pháp lý, hạ tầng, dữ liệu, nguồn lực, an toàn - an ninh; **triển khai ở 3 cấp chính quyền**; **hướng đến 3 giá trị cốt lõi**: văn minh xã hội, phát triển kinh tế, phòng chống tội phạm; **2 nhóm chủ thể đồng hành**: nhà nước kiến tạo và khu vực tư nhân chủ động sáng tạo; **1 quyết tâm chính trị cao độ của người đứng đầu** trong toàn hệ thống), bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực chất.

- Trưởng Công an xã phải nêu cao tinh thần, trách nhiệm gương mẫu, quyết tâm cao, hành động nỗ lực đối với từng nhiệm vụ được giao, lựa chọn nguồn lực thực hiện hiệu quả; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm nguyên tắc **6 rõ**: “**Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả**”, gắn với trách nhiệm chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát của người đứng đầu.

- Lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, chủ thể, nguồn lực, động lực của chuyển đổi số. Mọi giải pháp, nền tảng, dịch vụ số cần hướng tới thuận tiện, dễ tiếp cận, an toàn, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp.

- Đảm bảo tập trung, thống nhất trong công tác chỉ đạo, điều hành; phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các đơn vị trong và ngoài ngành Công an. Phát huy tối đa nguồn lực, đầu tư phát triển hạ tầng số hiện đại, an toàn, liên thông, đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và quốc tế, phù hợp xu hướng phát triển công nghệ mới. Đẩy mạnh hợp tác công - tư (PPP) trong triển khai hạ tầng số, nền tảng dữ liệu.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân theo đúng các quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Đề án 06 trên địa bàn xã góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chung trên toàn quốc theo Chương trình Đề án 06 giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đến năm 2030 đảm bảo người dân, doanh nghiệp được thụ hưởng dịch vụ số thuận tiện, nhanh chóng, an toàn, không còn rào cản về giấy tờ, thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là TTHC) theo địa giới hành chính.

- Xây dựng thành công hệ sinh thái dữ liệu dân cư quốc gia kết nối liên thông đa ngành, dữ liệu “Đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đổi mới sáng tạo chỉ đạo, điều hành;
- Thúc đẩy phát triển kinh tế số - xã hội số;
- Phục vụ phát triển công dân số;
- Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu;
- Đảm bảo an sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;
- Phục vụ nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo

(các chỉ tiêu và nội dung thực hiện tại Phụ lục I gửi kèm theo)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

- Tham gia góp ý sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản luật để tháo gỡ các điểm nghẽn, cơ chế thúc đẩy, giám sát trong công tác quản lý nhà nước và phục vụ phát triển công dân số, xã hội số, kinh tế số, chính phủ số.

- Tham gia góp ý sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thúc đẩy, tạo lập, khai thác và sử dụng dữ liệu; ứng dụng dữ liệu trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến và phát triển kinh tế xã hội; phòng ngừa và xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực dữ liệu; các văn bản hướng dẫn bảo vệ an ninh dữ liệu bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Sau khi từng văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, UBND tỉnh được ban hành, tham mưu, ban hành ngay văn bản tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

2. Phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Phối hợp triển khai, đưa vào vận hành Cổng dịch vụ công quốc gia
- Phối hợp kết nối, tích hợp đăng nhập tài khoản định danh, đặc biệt tài khoản định danh tổ chức, người nước ngoài phục vụ dịch vụ công, giải quyết thủ tục hành chính
- Phối hợp nghiên cứu đề xuất giải pháp “Trạm công dân số” tại các địa điểm công cộng, cơ quan hành chính và trung tâm dịch vụ

3. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Tổ chức cuộc thi “dữ liệu với cuộc sống - data for life” để khuyến khích đổi mới sáng tạo, xây dựng sản phẩm số

4. Phục vụ phát triển công dân số

- Triển khai tham gia các khóa đào tạo công dân số trên nền tảng "Bình dân học vụ số".

- Phối hợp phát triển ứng dụng VNeID thành nền tảng số quốc gia đa tiện ích phục vụ chuyển đổi số, phát triển công dân số: (1) Lưu trữ dữ liệu số của công dân; (2) Định danh xác thực điện tử; (3) Thực hiện dịch vụ công trực tuyến và giải quyết thủ tục hành chính; (4) Liên kết tài khoản thanh toán, ví điện tử, thẻ ngân hàng, dịch vụ tiền di động trên ứng dụng VNeID để thực hiện thanh toán, chi trả an sinh xã hội; (5) Là kênh giao tiếp chính thức, đảm bảo an toàn, bảo mật, hiệu quả giữa người dân với Nhà nước, người dân với doanh nghiệp, và người dân với người dân; (6) Các tiện ích khác.

- Phối hợp bố trí ngân sách ưu tiên hỗ trợ thiết bị phục vụ phát triển kỹ năng số cho cán bộ, công chức cũng như người dân. Tăng cường, đẩy mạnh tuyên truyền các chính sách miễn giảm thuế, phí hỗ trợ người yếu thế.

5. Mở rộng hạ tầng, hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ tạo lập, kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu

- Triển khai, đưa vào sử dụng các CSDL quốc gia, chuyên ngành theo Kế hoạch 02- KH/BCĐTW, Nghị quyết 71/NQ-CP, Nghị quyết 214/NQ- CP - đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".

- Phối hợp triển khai và đưa vào vận hành, khai thác nền tảng chuỗi khối quốc gia.

- Phối hợp nghiên cứu xây dựng hệ thống định danh phi tập trung quốc gia

- Phối hợp nghiên cứu xây dựng nền tảng quốc gia về định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành

- Phối hợp hoàn thiện Trung tâm giám sát, điều hành thông minh (IOC) để kết nối chia sẻ, tích hợp thông tin, dữ liệu của các ngành, lĩnh vực, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Phối hợp xây dựng Khung đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số hàng năm cho các đơn vị, địa phương trong đó bổ sung các tiêu chí về mức độ mở dữ liệu, chia sẻ dữ liệu và cung cấp dịch vụ số cho người dân, doanh nghiệp

7. An sinh xã hội và phục vụ phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội

- Phối hợp xác thực thông tin thuê bao di động với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý SIM rác, đạt tỉ lệ 100%

- Phối hợp xác thực thông tin tài khoản ngân hàng với dữ liệu dân cư, căn cước, tài khoản định danh điện tử để xử lý tài khoản ảo

- Phối hợp triển khai hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội trên nền tảng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử; phổ cập tài khoản an sinh xã hội trên VNeID.

- Phối hợp kết nối hệ thống định danh điện tử, hệ thống phục vụ chi trả an sinh xã hội để chi trả lương hưu, bảo hiểm thất nghiệp, các khoản chi trả khác của cơ quan nhà nước đến người dân

8. Bảo đảm an ninh mạng

- Phối hợp triển khai Hệ thống giám sát an ninh mạng tỉnh SOC gắn với các Trung tâm dữ liệu và hệ thống của cơ quan nhà nước. Rà soát, triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh dữ liệu, bảo mật thiết bị đầu cuối.

- Phối hợp nâng cấp, mở rộng quy mô, phạm vi, năng lực toàn diện cho các giải pháp bảo đảm an ninh mạng tiên tiến, hiện đại tại Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, hướng tới đạt chứng chỉ quốc tế ISO 27001.

- Phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử trên địa bàn.

9. Thanh tra, kiểm tra, giám sát, đo lường và đánh giá triển khai

- Kiểm tra việc kết nối, chia sẻ, sử dụng dữ liệu liên quan đến dữ liệu dân cư giữa các cơ quan, đơn vị, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá công tác bảo đảm an ninh mạng của cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức chủ quản các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài nhà nước có kết nối, khai thác dịch vụ dữ liệu dân cư và định danh - xác thực điện tử.

- Đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính, kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp trên ứng dụng VNeID và đánh giá mức độ hoàn thành các nhiệm vụ được giao dựa trên kết quả chấm điểm trên phần mềm theo dõi giám sát Đề án 06 (dean06.vn) để đánh giá tại các hội nghị, giao ban của Ban Chỉ đạo.

(Chi tiết danh mục các nhiệm vụ, giải pháp tại phụ lục II gửi kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Tổ Cảnh sát khu vực chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện của đơn vị; tổng hợp tình hình, kết quả, tiến độ báo cáo Trưởng Công an xã và Công an tỉnh theo quy định.

2. Giao Tổ Tổng hợp tham mưu Trưởng Công an xã thực hiện việc phân bổ kinh phí kịp thời theo khả năng ngân sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- Phòng PC06 - CAT
- Đ/c Chủ tịch UBND xã
- Đ/c Trưởng CAX
- Các đ/c Phó TCAX (để p/h chỉ đạo);
- Các Tổ nghiệp vụ (để p/h thực hiện);
- VP HĐND, UBND xã (để theo dõi);
- Lưu: VT, CAX (CSKV).

**KT. TRƯỞNG CÔNG AN XÃ
PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ**

Đại úy Nguyễn Quang Thọ